FIȘA DE DATE TEHNICE





INCLUDE

	1/2"	x14	13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 27, 30, 32mm
	3/8"	x10	10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19mm
	1/4"	x13	4, 4.5, 5, 5.5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14mm
	1/2"	x5	16, 17, 18, 19, 22mm
	3/8"	х6	10, 11, 12, 13, 14, 15mm
	1/4"	x7	4, 5, 6, 7, 8, 9, 10mm
	1/2"	хЗ	E20, E22, E24
	3/8"	х6	E10, E11, E12, E14, E16, E18
	1/4"	x5	E4, E5, E6, E7, E8
	12	x3	1/2" - 3/8" - 1/4"
	1/2"	x2	125, 250mm
	3/8"	x1	125mm
	1/4"	x2	50, 100mm
		x3	1/2" - 3/8" - 1/4"
	1/2"	x1	adaptor 3/8" H x 1/2" M

5		1/2"	x1	8mm
	\supset	3/8"	x1	8mm
		1/4"	x1	6mm
al	1	1/2"	x2	16, 21mm
		3/8"	x1	18mm
2		1/2"	x12	8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19mm
		1/2"	x7	1.27, 1.5, 2, 2.5, 3, 4, 5mm
		1/4"	x1	
		1/4"	x1	
		1/4"	x1	
		1/2"	x1	T70
		1/2"	x1	14mm
\bigcirc	4		хЗ	PHO, PH1, PH2
	*		x3	PZO, PZ1, PZ2
	\bigcirc	1/4"	x4	3, 4, 5, 6mm
	\ominus	1/ 4	х4	SL4, SL5.5, SL6.5, SL7
	\Diamond		x8	T8, T9, T10, T15, T20, T25, T27, T30
	\Diamond		x8	T8, T9, T10, T15, T20, T25, T27, T30

\Box	\bigcirc	8mm	x4	7, 8, 10, 12mm
Η.	$\langle \bigcirc \rangle$	6mm	х6	2, 2.5, 3, 4, 5, 6mm
	\ominus	8mm	x3	SL8, SL10, SL12
	4	8mm	x3	PH2, PH3, PH4
	*	8mm	хЗ	PZ2, PZ3, PZ4
	~	8mm	x5	T40, T45, T50, T55, T60
	4	6mm	х3	T5, T6, T7
		8mm	x5	T40, T45, T50, T55, T60
		6mm	x1	T7
	5~~	8mm	х4	M10, M11, M12, M13
	2-5	6mm	x5	M5, M6, M7, M8, M9
	<i></i>	8mm	x2	M10, M12
	1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 - 1 -	6mm	х3	M5, M6, M8
	\bowtie	8mm	x1	TS50
	\(\frac{1}{2}\)	6mm	x8	TS10, TS15, TS20, TS25, TS27, TS30, TS40, TS45
	\Diamond		x4	0, 1, 2, 3mm
	8		хЗ	6, 8, 10mm
	0	6mm	х4	4, 6, 8, 10mm
	())		x3	1, 2, 3mm
			х4	1, 2, 3, 4mm
		6mm	x1	1/4"